

Bản án số: 169/2022/HS-PT
Ngày: 19-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Ông Huỳnh Thanh Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 19 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công Ki vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Trần Lê T và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Trần Lê T và bị cáo Đỗ Công K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Lê T, sinh năm: 1986, tại tỉnh Đồng Tháp; tên gọi khác: T Sút; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: số 35A/TB, ấp Tân Bình, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Thanh H và bà Lê Thị B; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/9/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng địa điểm khác để chứa bạc; Không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 35A/TB, ấp Tân Bình, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Đỗ Công K, sinh năm: 1989, tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: số 106/TH, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Công T và bà Nguyễn Thị N; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/9/2020 bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền; Không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

cắm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: 106/TH, ấp Tân Hòa, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Công K theo yêu cầu: Luật sư Trần Văn Nhã - Văn phòng luật sư Tấn Nhã thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lê T và Đỗ Công T là bạn bè quen biết với nhau, vào ngày 12/02/2021 (mùng 1 Tết Nguyên đán Tân Sửu) T mượn địa điểm phía sau vườn nhà của T thuộc ấp Tân Bình, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp để tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền. T cung cấp băng keo, cựa gà cho người tên Thiên (không xác định được địa chỉ) và nhóm bạn của Thiên (không xác định được họ tên, địa chỉ) đá gà được ăn thua bằng tiền để thu tiền huê hồng, cụ thể như sau:

Độ gà thứ nhất đá 1.000.000 đồng; Độ gà thứ hai và thứ ba mỗi độ 500.000 đồng (các độ gà diễn ra T không nhớ rõ người chơi, diễn biến cụ thể và kết quả thắng thua), T thu tiền huê hồng được 400.000 đồng (độ thứ nhất 200.000 đồng, độ thứ hai và thứ ba mỗi độ 100.000 đồng). Tiền huê hồng T cho Đỗ Công T 250.000 đồng, còn 150.000 đồng T tiêu xài cá nhân.

Trong 03 độ gà T tổ chức vào ngày 12/02/2021, có Đỗ Công K (em ruột Đỗ Công T) tham gia đá phóng bắt với người trong nhóm bạn của Thiên 02 độ gà (một độ 200.000 đồng, một độ 500.000 đồng), K không nhớ rõ đặc điểm, diễn biến của từng độ gà đã tham gia. Kết quả K thắng độ gà cược 200.000 đồng và thua độ gà cược 500.000 đồng.

Đến sáng ngày 13/02/2021, T tiếp tục cung cấp băng keo, cựa gà trực tiếp cấp độ cho gà trống lông màu đỏ đen, cân nặng 2,8kg của Huỳnh Thái C đá cược 500.000 đồng với gà trống lông màu đỏ đen, cân nặng 2,84kg của một người trong nhóm bạn của Thiên. Do Công không biết băng cựa gà nên Đỗ Công K giúp băng cựa gà dùm Công. Khi vừa băng cựa xong chưa kịp thả gà thì bị Công an huyện L kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Công K, Lương Quang M, Hồ Minh Đ, Huỳnh Thái C, Bùi Văn H và Trần Huỳnh Thế Đ. Riêng T, Thiên và nhóm bạn của T chạy khỏi hiện trường.

Vật chứng được thu giữ tại hiện trường: 01 con gà trống lông màu đỏ đen, trên chân còn mang 02 cây cựa bằng kim loại; 06 cuộn băng keo; 06 cây cựa bằng kim loại.

Quá trình điều tra Trần Lê T đã tự nguyện giao nộp 150.000 đồng là tiền thu lợi

bất chính từ việc tổ chức đá gà.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Lê T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Lê T - 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Công K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Công K - 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Công K số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, bị cáo Trần Lê T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, bị cáo Đỗ Công K có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Công K rút kháng cáo xin hưởng án treo, bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trần Lê T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Đỗ Công K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Lê T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đỗ Công K kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Bị cáo Trần Lê T không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Riêng bị cáo Đỗ Công K cung cấp xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn và xác nhận của Công an xã H về việc bị cáo phát hiện và bắt giữ được người có hành vi trộm cắp tài sản đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Lê T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị

cáo Trần Lê T.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Công K. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo và giảm 02 tháng tù đối với bị cáo Đỗ Công K. Đồng thời, bị cáo thuộc diện gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình việc áp dụng hình phạt bổ sung không khả thi hành nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm toàn bộ hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Công K cho rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố xét sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn Ki báo, bị cáo tự thú, gia đình bị cáo có ông bà tham gia cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, bị cáo có nơi trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Công K.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo chỉ xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Lê T, Đỗ Công K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời Ki nhận tội của bị cáo phù hợp với lời Ki của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời Ki người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 12 đến ngày 13/02/2021 bị cáo Trần Lê T đã 03 lần tổ chức cho các đối tượng khác đá 03 độ gà ăn thua bằng tiền và thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng. trong ngày 12/02/2021 bị cáo Đỗ Công K tham gia cá cược 02 độ gà (một độ thắng được số tiền 200.000 đồng; một độ thua số tiền 500.000 đồng).

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Lê T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đỗ Công K phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Đỗ Công K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Lê T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đỗ Công K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm hình phạt bổ sung. Bị cáo Trần Lê T không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Riêng bị cáo Đỗ Công K cung cấp xác nhận bị cáo là lao động chính; gia đình có hoàn cảnh khó khăn và xác nhận của Công an xã H về việc bị cáo phát hiện và bắt giữ được người có hành vi trộm cắp tài sản đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Lê T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Lê T.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Công K. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo thuộc diện gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả thi hành nên giảm toàn bộ hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Đỗ Công K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời bào chữa của luật sư.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Trần Lê T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Do kháng cáo của bị cáo Đỗ Công K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Lê T. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Lê T.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Công K. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo và giảm toàn bộ hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Công K.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Lê T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Đỗ Công K phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Lê T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Công K 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn và bị cáo là lao động chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Lê T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đỗ Công K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện L (06 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhật Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Mỹ Nguyễn Thị Võ Trinh

Phạm Minh Tùng

